

T T T

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 149/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN
Ngày: 03/14/2025

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc**

HỎA TỐC

Ngày 16 tháng 03 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh trong thời gian tới; dự lễ khởi công dự án đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên, dự án nhà ở xã hội tại Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên và một số hoạt động khác. Cùng dự buổi làm việc với Thủ tướng Chính phủ có Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo Đào Ngọc Dung, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Chính phủ, Nội vụ, Công Thương, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Thanh tra Chính phủ.

Sau khi nghe phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh Phúc; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Vĩnh Phúc là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm của Bắc Bộ, là cửa ngõ, cầu nối giữa các tỉnh trung du, miền núi phía Bắc với Thủ đô Hà Nội và vùng đồng bằng sông Hồng với nhiều tiềm năng, lợi thế cho phát triển. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã nỗ lực, đoàn kết và khát vọng vươn lên, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, năng động, sáng tạo, triển khai quyết liệt, linh hoạt các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Trong 5 năm qua (giai đoạn 2021 - 2025), tỉnh Vĩnh Phúc đã cơ bản thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, đạt và vượt 24/29 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra. Trong năm 2024, tỉnh đã đạt nhiều kết quả ấn tượng trên tất cả các lĩnh vực, với 15/15 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch.

Là 01 trong 6 tỉnh, thành phố không còn nhà tạm, nhà dột nát theo Chương trình phát động của Trung ương. Tỉnh đã xây dựng kịch bản tăng trưởng theo hướng rất tích cực, phấn đấu GRDP tăng 10-11% (cao hơn 2% so với mục tiêu Chính phủ giao là 9%).

Các lĩnh vực văn hóa xã hội được chú trọng, tập trung phát triển. Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt, tỷ lệ hộ nghèo năm 2025 ước còn 0,3%. Chất lượng giáo dục được đánh giá nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước, công

tác khám, chữa bệnh có nhiều tiến bộ. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng lên, thu nhập người dân năm sau cao hơn năm trước.

Bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; hoạt động đối ngoại được củng cố, tăng cường và mở rộng. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm, chú trọng. Thực hiện nghiêm việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Những kết quả đạt được của Vĩnh Phúc đã đóng góp tích cực, hiệu quả vào thành tựu chung của cả nước. Tuy nhiên, Tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, thách thức cần khắc phục như: Tăng trưởng kinh tế chưa bền vững; tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh của tỉnh rất tốt so với các địa phương khác, nhưng phát triển chưa tương xứng trên tất cả các lĩnh vực. Công nghiệp Vĩnh Phúc chuyển đổi, phát triển nhanh nhưng chưa đa dạng, còn phụ thuộc vào một số ngành như sản xuất, lắp ráp ô tô. Tỷ trọng ngành dịch vụ trong cơ cấu kinh tế còn thấp; thu ngân sách chủ yếu vẫn dựa vào một số doanh nghiệp FDI. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), xếp thứ 39/63 tỉnh, thành phố.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tập trung quyết liệt triển khai, bảo đảm tiến độ sắp xếp, tinh gọn bộ máy và sắp xếp địa giới hành chính theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, không để ảnh hưởng tới các nhiệm vụ chính trị, công việc. Đẩy mạnh hơn nữa triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia thông qua những kế hoạch, chương trình, đề án, dự án cụ thể.

2. Vĩnh Phúc phải tiên phong, đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa trong phát huy tự lực, tự cường, tự chủ; phát triển nhanh, bền vững dựa vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức. Thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; bảo vệ môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp. Phát huy truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc, biến giá trị văn hóa, sức mạnh nội sinh thành nguồn lực phát triển; phát huy hơn nữa tinh thần đoàn kết, thống nhất và phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả với các bộ ngành, cơ quan.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch để bảo đảm mục tiêu tăng trưởng theo chỉ tiêu Chính phủ giao, với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, khai thác tối đa tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh. Cần triển khai các công việc với tinh thần ‘3 có và 2 không’: ‘3 có’ là có lợi cho đất nước, có lợi cho người dân, có lợi cho doanh nghiệp trên cơ sở “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”; ‘2 không’ là không có động cơ cá nhân, tham nhũng, tiêu cực và không để thất thoát, lãng phí tài sản của Nhà nước, của nhân dân, tài nguyên của đất nước.

4. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp, đặc biệt là thúc đẩy phát triển khu vực dịch vụ; làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng) và đẩy mạnh các động lực tăng trưởng mới trong các lĩnh

vực, ngành mới nổi như chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, internet vạn vật, khai thác các không gian phát triển mới như không gian ngầm, phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí...

5. Đa dạng hóa ngành nghề, sản phẩm, thị trường, chuỗi cung ứng để phát triển nhanh và bền vững, có thể ứng phó kịp thời với tình hình khi một số ngành nào đó gặp khó khăn. Đưa Vĩnh Phúc trở thành trung tâm sản xuất công nghiệp hiện đại của cả nước. Chuyển từ gia công, lắp ráp sang sản xuất các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, tăng tỷ lệ giá trị gia tăng trong sản xuất công nghiệp.

6. Chủ động nguồn lực phát triển hạ tầng giao thông, xã hội, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao. Đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao, phát huy tinh thần học tập suốt đời; chú trọng phát triển ngành công nghiệp văn hóa. Đi đầu trong xây dựng cơ sở dữ liệu sức khỏe cho người dân, cơ sở dữ liệu về học sinh, xây dựng cơ sở dữ liệu về văn hóa... Bảo đảm tiến bộ, công bằng, an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân năm sau cao hơn năm trước. Giải quyết vấn đề chênh lệch giữa GRDP/người và thu nhập bình quân đầu người để người dân Vĩnh Phúc được hưởng nhiều hơn các thành quả từ phát triển kinh tế.

7. Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh. Tích cực, chủ động cắt giảm thủ tục hành chính (ít nhất là 30%), tạo điều kiện, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy đột phá về thể chế. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trung tâm dịch vụ hành chính công theo cơ chế một cửa.

8. Đẩy mạnh huy động nguồn lực thông qua hợp tác công tư để phát triển hạ tầng giao thông, logistics và các dự án công nghiệp trọng điểm; xây dựng các mô hình “lãnh đạo công, quản trị tư”, “đầu tư công, quản lý tư”, “đầu tư tư, sử dụng công”... Thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, trực tiếp và gián tiếp; phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng cho tăng trưởng. Phát triển Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) thế hệ mới trong đó có công nghiệp, khu đô thị, thương mại - dịch vụ, công nghệ cao, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số... Đẩy mạnh hơn nữa việc phát triển nhà ở xã hội, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu Chính phủ giao xây dựng 28.300 căn nhà ở xã hội đến năm 2030, bảo đảm công khai, minh bạch, hỗ trợ hiệu quả cho người mua, thuê mua nhà.

9. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, trong đó xây dựng lực lượng vũ trang quốc phòng, an ninh vững mạnh, tinh, gọn, hoạt động hiệu quả, hiệu lực, tiến lên hiện đại. Chú trọng siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, xử lý nghiêm các sai phạm. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

10. Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, tuân thủ nghiêm và vận dụng sáng tạo các nguyên tắc, phương thức lãnh

đạo của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, đặc biệt là không ngừng củng cố, phát huy đoàn kết, thống nhất và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tích cực chủ động triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW về tinh gọn bộ máy và sắp xếp lại các đơn vị hành chính theo chỉ đạo của Trung ương.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Đề nghị Trung ương sớm có chỉ đạo đồng bộ giữa việc thực hiện một số nội dung của Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với thực hiện chủ trương định hướng sáp nhập một số tỉnh theo Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (công tác chuẩn bị văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 và tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Báo cáo chính trị của tỉnh):

Căn cứ kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc sửa đổi, bổ sung Chỉ thị số 35-CT/TW và Kết luận số 118-KL/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo thống nhất với chủ trương sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị.

2. Về việc sáp nhập Đài phát thanh truyền hình địa phương vào báo đảng địa phương: Tỉnh ủy Vĩnh Phúc bám sát chủ trương của Đảng, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất các cơ quan báo chí địa phương.

3. Về việc sớm có các cơ chế đặc thù để rút ngắn trình tự, thủ tục đối với một số dự án quan trọng, cấp thiết như: cho phép chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; thực hiện đồng thời việc áp giá bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư trong khi chờ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số Luật có liên quan: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề xuất các cơ chế đặc thù cụ thể, gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 4 năm 2025.

4. Về xem xét, sửa đổi Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt bổ sung cho phép xe HEV (Hybrid không có sạc ngoài) được hưởng chính sách ưu đãi về thuế tiêu thụ đặc biệt:

Giao Bộ Tài chính nghiên cứu đề xuất mức thuế phù hợp theo mức tiết kiệm nhiên liệu của từng dòng xe trong quá trình hoàn thiện dự thảo Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi), báo cáo Chính phủ trước ngày 10 tháng 4 năm 2025, trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 (tháng 5 năm 2025).

5. Về sửa đổi Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư và văn bản pháp luật liên quan theo hướng cho phép chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (chỉ định nhà đầu tư) các dự án nhà ở xã hội:

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng tiếp thu kiến nghị của tỉnh Vĩnh Phúc vào dự thảo Nghị quyết của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội, trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định.

6. Về xem xét sửa đổi Luật Đất đai, các Nghị định quy định chi tiết thi hành luật theo hướng bổ sung quy trình rút ngắn thời gian thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư... đối với một số dự án quan trọng quốc gia:

Giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Vĩnh Phúc trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện quy định pháp luật đất đai để rút ngắn thời gian thực hiện giải phóng mặt bằng, đảm bảo quyền lợi của người có đất thu hồi.

7. Về việc sớm ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn:

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Nghị định mới thay thế Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2025 theo trình tự, thủ tục rút gọn.

8. Về việc điều chỉnh Quyết định số 23/2019/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ hoặc có hướng dẫn chi tiết khoản 10 Điều 5 Quyết định số 23/2019/QĐ-TTg theo hướng làm thủ tục hải quan, thông quan tại ICD Vĩnh Phúc đối với các sản phẩm ô tô, xe máy, linh kiện, điện tử:

Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Tài chính khẩn trương sửa đổi Quyết định số 23/2019/QĐ-TTg, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong tháng 4 năm 2025.

9. Về việc xây dựng Đề án thành lập Khu thương mại tự do: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh rà soát các điều kiện cần thiết xây dựng Đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

10. Về việc bổ sung chỉ tiêu đất đô thị và đất phát triển hạ tầng; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất theo hướng Trung ương chỉ quy định diện tích đất quốc phòng, an ninh, đất rừng, còn lại giao địa phương căn cứ Quy hoạch tỉnh, xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và chịu trách nhiệm toàn diện với quyết định của mình:

Sau khi Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Quốc hội thông qua, giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cho các địa phương.

11. Về xem xét, bổ sung nguồn lực cho tỉnh Vĩnh Phúc từ các nguồn tăng thu, phát hành trái phiếu Chính phủ kết hợp nguồn ngân sách nhà nước để triển khai các dự án liên kết vùng; điều chỉnh tăng tỷ lệ điều tiết cho Tỉnh cao hơn mức được hưởng hiện hành: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện theo quy định hiện hành.

12. Về chủ trương giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường rà soát, điều chỉnh bản đồ Quy hoạch rừng đặc dụng Vườn quốc gia Tam Đảo thuộc Quy hoạch lâm

nghiệp quốc gia để đảm bảo đồng bộ, đồng thời điều chỉnh một phần diện tích Vườn quốc gia Tam Đảo về tình quản lý (đợt 1) để triển khai dự án khu du lịch sinh thái Tam Đảo II là 131,08ha:

Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc rà soát hệ thống bản đồ của Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gồm bản đồ Quy hoạch rừng đặc dụng Vườn quốc gia Tam Đảo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc), bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 4 năm 2025.

13. Về việc sớm thẩm định dự án Khu đô thị phức hợp sinh thái Vĩnh Phúc: Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chỉ đạo Bộ Tài chính khẩn trương thẩm định chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị phức hợp sinh thái Vĩnh Phúc theo quy định pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 4 năm 2025.

14. Về đề nghị thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố trong đó có tỉnh Vĩnh Phúc tương tự như Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, để rà soát, tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc:

Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc rà soát, báo cáo cụ thể những khó khăn, vướng mắc của từng dự án nêu trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp chung các địa phương, báo cáo theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các công điện gần đây.

15. Giao Văn phòng Chính phủ đôn đốc các Bộ, cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thanh tra Chính phủ
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Thư ký các PTTgCP, Công TTĐTgCP, các Vụ, Cục: KTTT, CN, TKBT, TH, KGVX, NN, V.I;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Huyện 4#

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Trịnh Mạnh Linh